

Tiết 1**Toán****NHÂN VỚI SỐ CÓ BA CHỮ SỐ (Tiếp theo)****I. Mục tiêu:**

1. Kiến thức: - Biết cách nhân với số có ba chữ số mà chữ số hàng chục là 0.
2. Kỹ năng: - Biết cách đặt tính theo cột dọc thẳng hàng, thẳng cột.
3. Thái độ: - Tự giác làm bài.

II. Đồ dùng :

- Giáo viên: : Phiếu HT, Bảng phụ.
- Học sinh: SGK, VBT Toán.

III. Các hoạt động dạy- học:

TG	Nội dung	Hoạt động của thầy	Hoạt động của trò
4'	1. Kiểm tra bài cũ	- Đặt tính rồi tính: a) 262×130 b) 263×131	- 2 HS lên bảng làm bài.
33'	2. Bài mới 2.1. Giới thiệu bài 2.2. Phép nhân 258×203	- GV nhận xét, đánh giá. - Giới thiệu bài, ghi bảng. - GV viết bảng phép nhân: 258×203 . Yêu cầu HS thực hiện đặt tính để tính. - Nhận xét gì về tích riêng thứ hai của phép nhân 258×203 ? - Vậy nó có ảnh hưởng đến việc cộng các tích riêng không? - GV: Vì tích riêng thứ hai gồm toàn chữ số 0 nên khi thực hiện đặt tính để tính có thể không viết tích riêng này. Khi đó ta viết: $\begin{array}{r} 258 \\ \times 203 \\ \hline 774 \\ 516 \\ \hline 52374 \end{array}$	- Lắng nghe, thực hiện. - 1HS lên bảng, cả lớp làm nháp. $\begin{array}{r} 258 \\ \times 203 \\ \hline 774 \\ 000 \\ 516 \\ \hline 52374 \end{array}$ - Tích riêng thứ hai gồm toàn chữ số 0. - Không ảnh hưởng vì bất kỳ số nào cộng với 0 cũng bằng chính số đó. - Nghe và ghi nhớ. - Nghe. - Thực hiện.

3'	<p>2.3. Luyện tập</p> <p>Bài 1. - Đặt tính rồi tính.</p> <p>Bài 2. Đúng ghi Đ, sai ghi S.</p> <p>3. Củng cố, dặn dò</p>	<p>- Yêu cầu HS thực hiện đặt tính và tính lại phép nhân 258×203 theo cách viết gọn.</p> <p>- Bài tập yêu cầu chúng ta làm gì?</p> <p>- Gọi HS lên bảng làm bài, cả lớp làm vào vở.</p> <p>- GV nhận xét, chữa bài,</p> <p>- Yêu cầu HS thực hiện phép nhân 456×123, sau đó so sánh với 3 cách thực hiện phép nhân này trong bài để tìm cách nhân đúng, cách nhân sai.</p> <p>- Yêu cầu HS phát biểu ý kiến, nói rõ vì sao cách thực hiện đó sai.</p> <p>- GV nhận xét, đánh giá.</p> <p>- Nhận xét tiết học.</p> <p>- Chuẩn bị bài sau.</p>	<p>- Đặt tính rồi tính.</p> <p>- 3 HS lên bảng làm bài.</p> <table style="margin-left: auto; margin-right: auto;"> <tr> <td style="text-align: center;">a) $\begin{array}{r} 523 \\ \times 305 \\ \hline 2615 \\ \hline 1569 \\ \hline 159515 \end{array}$</td> <td style="text-align: center;">b) $\begin{array}{r} 563 \\ \times 308 \\ \hline 4504 \\ \hline 1689 \\ \hline 173404 \end{array}$</td> </tr> </table> <p>- Thực hiện.</p> <p>- Hai cách thực hiện đầu tiên sai vì 912 là tích riêng thứ ba, phải viết lùi về bên trái hai cột so với tích riêng thứ nhất nhưng cách 1 lại viết thẳng cột với tích riêng thứ nhất, cách hai chỉ viết lùi một cột.</p> <p>- Cách thực hiện thứ ba là đúng vì đã nhân đúng, viết đúng vị trí của các tích riêng.</p> <p>- Lắng nghe, thực hiện.</p>	a) $\begin{array}{r} 523 \\ \times 305 \\ \hline 2615 \\ \hline 1569 \\ \hline 159515 \end{array}$	b) $\begin{array}{r} 563 \\ \times 308 \\ \hline 4504 \\ \hline 1689 \\ \hline 173404 \end{array}$
a) $\begin{array}{r} 523 \\ \times 305 \\ \hline 2615 \\ \hline 1569 \\ \hline 159515 \end{array}$	b) $\begin{array}{r} 563 \\ \times 308 \\ \hline 4504 \\ \hline 1689 \\ \hline 173404 \end{array}$				

3'	<p>Bài 5. Giải toán có lời (SGK-t 74)</p> <p>3. Cũng cố, dặn dò</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Gọi HS đọc đầu bài. - Hình chữ nhật có chiều dài là a, chiều rộng là b thì diện tích của hình được tính như thế nào? - Yêu cầu HS làm phần a). - GV nhận xét, đánh giá. - Nhận xét tiết học. - Chuẩn bị bài sau. 	<p>c) Tính chất giao hoán và kết hợp của phép nhân.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đọc. - Diện tích của hình chữ nhật là: $S = a \times b$ - 2HS lên bảng làm bài. + Nếu a = 12cm và b = 5cm thì: $S = 12 \times 5 = 60 (cm^2)$ + Nếu a = 15cm và b = 10cm thì: $S = 15 \times 10 = 150 (cm^2)$ - Lắng nghe, thực hiện.
----	--	---	--